

VẤN ĐỀ XÂY DỰNG BẢO TÀNG TIỀN VIỆT NAM (Mấy gợi nghĩ bước đầu)



NGUYỄN HỮU TOÀN*

1- Tiền Việt Nam, đặc biệt là tiền cổ, là những di sản văn hoá có giá trị đặc biệt vì nó không chỉ phản ánh diễn trình phát triển kinh tế-xã hội của Việt Nam, mà còn phản ánh chân xác và sinh động quá trình giao lưu kinh tế-văn hoá giữa Việt Nam với các nước qua mấy ngàn năm lịch sử. Trong *Lời nói đầu* của sách "Tiền kim loại Việt Nam" do Bảo tàng Lịch sử Việt Nam xuất bản năm 2005, vấn đề này đã được nhấn mạnh: "Tiền tệ là một đối tượng quan trọng của bộ môn nghiên cứu lịch sử, khảo cổ và bảo tàng học. Thông qua nghiên cứu lịch sử tiền tệ, chúng ta có thể tìm hiểu nhiều vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, công nghệ... của các thời kỳ lịch sử. Chính vì thế, thông qua tiền tệ là một ngã đường tìm về lịch sử của mỗi quốc gia" (trang 8). Trên cơ sở nghiên cứu một sưu tập tiền cổ đồ sộ, các tác giả sách này đã đưa ra những nhận định khái quát về sự xuất hiện và tồn tại, đặc điểm và giá trị nhiều mặt của tiền tệ trong dọc dài lịch sử Việt Nam- Chẳng hạn, "Từ thời tiền sử đến trước thế kỷ 10, tiền kim loại tiêu dùng ở Việt Nam mang dấu ấn giao lưu văn hoá với các nước trong khu vực Châu Á" (trang 12); "Gần 1000 năm bị các triều đại phong kiến phương Bắc thống trị, Việt Nam lưu nhập và sử dụng các loại tiền của các triều đại phong kiến Trung Quốc" (trang 12); từ khi độc lập tự chủ, Lịch sử tiền tệ Việt Nam cũng bước sang một trang mới, với các loại tiền kim

loại do nhà nước phong kiến Việt Nam tự đúc" (trang 12); từ đầu thế kỷ 15 đến đầu thế kỷ 16 (1428-1527), "Mặc dù tiền tệ Trung Quốc vẫn lưu thông ở Việt Nam, nhưng số lượng ngày một ít, tiền Việt Nam đã thực hiện được vai trò thống nhất mà trước đó chưa từng có" (trang 31); tiền trong giai đoạn đầu thời Nguyễn "về phương pháp đúc và phong cách tiền có quan hệ chặt chẽ với văn hoá tiền tệ của Trung Quốc. Do đó, tiền tệ nhà Nguyễn có phong cách giống với tiền thời Thanh" (trang 69)... Theo tôi, đó là những nhận định có cơ sở khoa học, rất hữu ích đối với các hoạt động nghiên cứu bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá tiền Việt Nam, trong đó có các hoạt động bảo tàng.

Trong những năm qua, nhiều địa phương trên đất nước ta đã phát hiện được một số lượng lớn các loại tiền cổ; nhiều bảo tàng và nhiều nhà sưu tập tư nhân đã xây dựng được những sưu tập tiền cổ lớn, có giá trị. Tuy vậy, cho đến nay, việc nghiên cứu, bảo quản, phát huy giá trị di sản văn hoá tiền cổ nói riêng, tiền Việt Nam nói chung, vẫn chưa được thực sự quan tâm. Nhiều nhà khoa học đã bày tỏ mối quan ngại về việc đến nay ở các cơ sở đào tạo đại học, sau đại học ngành lịch sử, văn hoá vẫn chưa hình thành được bộ môn "Cổ tiền học". Và, trong hệ thống gần 130 bảo tàng thuộc sở hữu nhà nước ở Việt Nam hiện nay, vẫn chưa có, dù chỉ là một, Bảo tàng Tiền Việt Nam. Trong khi đó, theo các chuyên gia nghiên cứu cổ vật ở Bảo tàng Lịch sử Việt Nam cho biết,

* CỤC DI SẢN VĂN HÓA

việc sưu tầm, nghiên cứu tiền cổ Việt Nam ở nước ngoài (Trung Quốc, Pháp...) lại giành được sự quan tâm đặc biệt. Tại tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc), từ lâu đã thành lập hẳn một Bảo tàng tiền cổ Việt Nam, trực thuộc Ngân hàng tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc).

Từ nhận thức và thực tiễn vừa được trình bày trên đây, dễ nhận thấy việc thành lập Bảo tàng Tiền Việt Nam, trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Trung ương, được đặt ra lúc này, là hết sức cần thiết, vì sự ra đời Bảo tàng Tiền Việt Nam chính là sự ra đời một thiết chế văn hoá có chức năng, nhiệm vụ và vị thế đặc biệt đối với việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá Tiền Việt Nam.

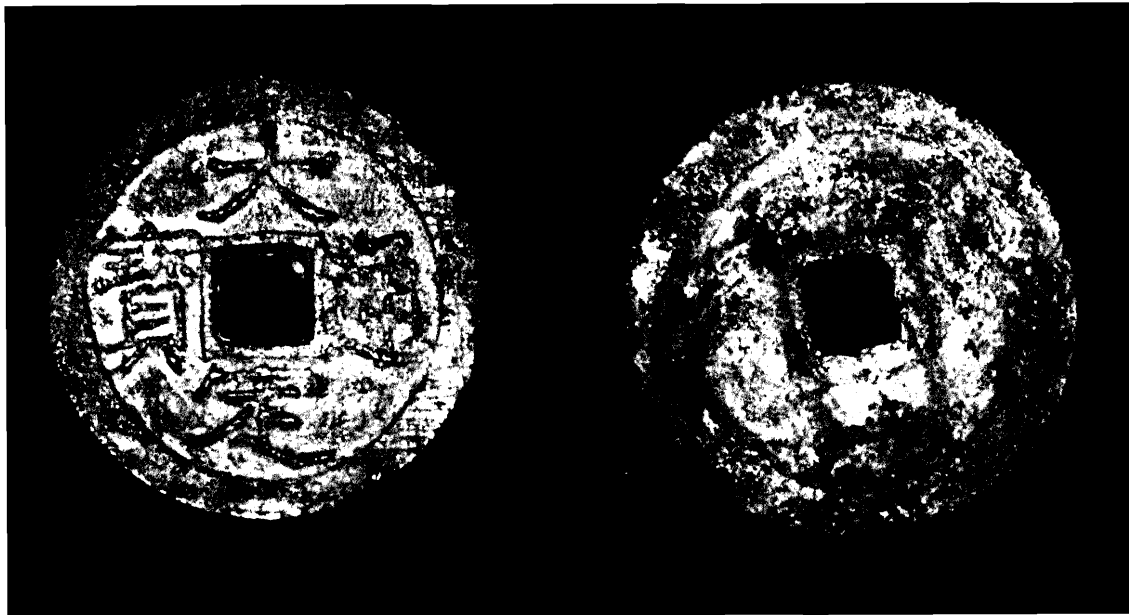
2- Ngày 23 tháng 6 năm 2005, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 156/2005/QĐ-TTg phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống bảo tàng Việt Nam đến năm 2020. Đây là văn bản quy phạm pháp luật cao nhất hiện hành xác định quy hoạch hệ thống bảo tàng ở Việt Nam trong thời gian tới. Theo đó, các đối tượng thuộc phạm vi quy hoạch là "Các bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành, bảo tàng tỉnh, thành phố và các bảo tàng khác thuộc quản lý của Nhà nước, tổ chức kinh tế-xã hội và tư nhân trên toàn lãnh thổ Việt Nam". Mục tiêu chung của Quy hoạch là nhằm "Kiện toàn và phát triển hệ thống bảo tàng, phục vụ nhu cầu

nghiên cứu khoa học, học tập, giảng dạy, phổ biến tri thức về lịch sử, văn hoá, khoa học và hưởng thụ văn hoá của công chúng, góp phần phát triển kinh tế-xã hội". Tại văn bản quan trọng này, việc thành lập Bảo tàng Tiền Việt Nam đã được xác định trong quá trình thực hiện các dự án ngắn hạn, giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2020.

Như vậy, cho đến nay, Chính phủ đã có chủ trương, đồng thời xác định rõ khung thời gian của sự ra đời Bảo tàng Tiền Việt Nam. Tuy nhiên, lộ trình để quyết định này trở thành hiện thực còn là cả một quá trình phấn đấu gian khổ và không ít khó khăn, phức tạp. Những ý kiến sau đây của chúng tôi, nếu có thể, xin được coi như những gợi ý để chúng ta cùng nhau lựa chọn con đường đến đích đúng hướng và nhanh chóng, hiệu quả hơn.

3- Ngày nay, người ra quan niệm bảo tàng, thông qua những hoạt động đa dạng, ngày càng thể hiện rõ vai trò của một thiết chế văn hoá đặc thù, được xây dựng nhằm gắn kết hiện tại với quá khứ, đồng thời chuyển giao các giá trị văn hoá mà ông cha ta đã sáng tạo ra cho các thế hệ tương lai. Với quan niệm như trên, chức năng xã hội và đối tượng, phạm vi, phương hướng hoạt động của bảo tàng đã có nhiều đổi mới.

Thứ nhất, nội dung và phương thức hoạt



Tiền Đại Định Thông Bảo-Bảo tàng Bắc Ninh-Ảnh: C.T.V

động của bảo tàng luôn được bổ sung, đổi mới, để bảo tàng thực sự trở thành một thiết chế văn hoá với các chức năng: Nghiên cứu khoa học; giáo dục khoa học; tư liệu hoá di sản văn hoá; trung tâm thông tin có khả năng cung cấp nguồn sử liệu có tính nguyên gốc; đồng thời là một trung tâm cung cấp các loại dịch vụ văn hoá, đặc biệt là các loại hình dịch vụ phục vụ nhu cầu nghỉ ngơi, giải trí tích cực của công chúng.

Thứ hai, từ chỗ trước đây các bảo tàng thường xác định hoạt động của mình chỉ đơn thuần dựa vào hiện vật gốc và nhận thức chủ quan của những người làm bảo tàng về nội dung cần trưng bày, ngày nay, "điểm tựa" ấy đã được bổ sung/nhấn mạnh nhiều hơn tới công chúng và các nhu cầu thiết yếu của họ khi tới tham quan bảo tàng. Điều đó có nghĩa là, hoạt động của bảo tàng sẽ không chỉ đơn thuần xuất phát từ hiện vật gốc, mà còn cần xuất phát/nắm vững toàn bộ nhu cầu của các loại công chúng trong xã hội để tìm ra phương thức đáp ứng tốt nhất, hiệu quả nhất. Bảo tàng phải tập trung mọi nỗ lực nhằm xác định rõ và tư liệu hoá các giá trị văn hoá phi vật thể kết tinh trong các bộ sưu tập, đồng thời nghiên cứu làm rõ những nhu cầu cụ thể của công chúng để kịp thời đáp ứng. Nói cách khác, ngày nay bảo tàng không chỉ/thể như một viện hàn lâm, một nơi phục vụ nghiên cứu kinh viện,... mà bảo tàng luôn luôn phải được gắn kết với công chúng, là địa điểm giao tiếp bảo tàng-công chúng; bảo tàng phải gắn kết với đời sống xã hội đương đại.

Thứ ba, loại hình bảo tàng và các chủ đề trưng bày của bảo tàng ngày càng đa dạng, bởi vì, tính đa dạng là bản chất của văn hoá, mà di sản văn hoá-đối tượng trưng bày của bảo tàng, chính là một biểu hiện sinh động/tấm gương phản chiếu sự đa dạng của văn hoá. Xu hướng chung là bảo tàng cần gắn với nhịp sống sôi động trong xã hội, phải ở trong lòng công chúng, trở nên gần gũi với mọi loại công chúng. Cũng chính vì vậy, ngày nay, ngoài các bảo tàng thuộc các loại hình truyền thống, quen được gọi là bảo tàng lịch sử tự nhiên và bảo tàng lịch sử xã hội, nghệ thuật, lưu niệm danh nhân v.v..., người ra còn thiết lập các bảo tàng sinh thái, bảo tàng tại các địa điểm khảo cổ học ngoài trời hoặc di tích, "bảo tàng sống" tại những làng quê có các di sản văn hoá tiêu biểu, bảo tàng gia đình, nhất là các bảo tàng

chuyên ngành, chuyên đề hẹp-ở đó, bảo tàng trưng bày, giới thiệu chủ yếu một sưu tập hiện vật chuyên biệt nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu sâu một ngành nghề hoặc một lĩnh vực của đời sống. Trong bối cảnh ấy, sự ra đời của một Bảo tàng Tiền ở Việt Nam, tuy không phải là sự kiện mới mẻ trong "câu chuyện" bảo tàng quốc tế, nhưng chắc chắn sẽ là một bổ sung thú vị vào hệ thống bảo tàng Việt Nam.

4- Với nhận thức như vậy, đồng thời, căn cứ vào Quy hoạch tổng thể hệ thống Bảo tàng Việt Nam đến năm 2020, theo chúng tôi, Bảo tàng Tiền Việt Nam sẽ được hình thành với những nét căn bản sau đây:

- Về tên gọi: Như đã trình bày, đó chính là Bảo tàng Tiền Việt Nam.

- Về loại hình: Bảo tàng Tiền Việt Nam thuộc loại hình Bảo tàng Lịch sử xã hội.

- Về chức năng, nhiệm vụ: Bảo tàng Tiền Việt Nam có chức năng, nhiệm vụ chính là bảo quản và trưng bày sưu tập Tiền Việt Nam nhằm phục vụ nhu cầu nghiên cứu, giáo dục, tham quan và hưởng thụ văn hoá của cán bộ, công chức, người lao động trong ngành Ngân hàng Việt Nam, các cán bộ giảng dạy và sinh viên Học viện Ngân hàng, cùng đông đảo công chúng ở trong và ngoài nước. Dĩ nhiên, cùng với việc bảo quản, trưng bày sưu tập Tiền Việt Nam, Bảo tàng Tiền Việt Nam cũng là nơi bảo quản và trưng bày các sưu tập Tiền nước ngoài từng "có mặt" trên đất nước Việt Nam, nhằm cung cấp những "nguồn sử liệu đầu tiên" phản ánh trực tiếp và sinh động quá trình giao lưu chính trị, kinh tế, văn hoá giữa Việt Nam với các nước trong khu vực và thế giới trong diễn trình lịch sử.

- Về tổ chức: Bảo tàng Tiền Việt Nam cần được xác định là một đơn vị trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Trung ương-tương đương cấp cục, vụ, và, trong hệ thống bảo tàng Việt Nam, đây là một bảo tàng chuyên ngành trực thuộc các Bộ, ngành, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội ở trung ương (Theo quy định của *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa*). Chúng tôi muốn nhấn mạnh, ngay từ đầu, vấn đề này, vì thực tế đã cho thấy, một số bảo tàng chuyên ngành ở Việt Nam, tuy đã được thành lập trong nhiều năm nay, nhưng về tổ chức, do chưa được đặt đúng vị trí-chỉ được xác định là đơn vị tương đương cấp phòng trực thuộc các cục, vụ, viện của các bộ, ngành (như

Bảo tàng Địa chất Việt Nam, Bảo tàng Công an nhân dân Việt Nam, Bảo tàng Sân khấu Việt Nam...), nên tất cả các điều kiện cần thiết, đảm bảo cho hoạt động của bảo tàng, đều rất khó được đáp ứng (nhân lực, kinh phí, phạm vi hoạt động...). Theo đó, các bảo tàng này, trong đó có cả những bảo tàng thuộc nhóm được ra đời sớm ở Việt Nam, như Bảo tàng Địa chất Việt Nam, không có điều kiện duy trì và phát triển các hoạt động ngang tầm với vị trí, vai trò và chức năng nhiệm vụ của mình.

5- Vấn đề được đặt ra lúc này là, làm thế nào để Bảo tàng Tiên Việt Nam sớm được ra đời và hoà nhập vào “đại gia đình” các bảo tàng Việt Nam như Quy hoạch tổng thể hệ thống bảo tàng Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt?

Trước hết, theo quy định tại Điều 49, *Luật di sản văn hoá*, thì “điều kiện để thành lập một bảo tàng bao gồm:

- 1- Có sưu tập theo một hay nhiều chủ đề;
- 2- Có nơi trưng bày, kho và phương tiện bảo quản;
- 3- Có người am hiểu chuyên môn phù hợp với hoạt động bảo tàng”.

Cũng theo quy định tại Điều 50 của *Luật di sản văn hoá*, thì thẩm quyền quyết định thành lập bảo tàng chuyên ngành, như trường hợp Bảo tàng Tiên Việt Nam, là Thủ tướng Chính phủ, và, theo quy định tại điều 32, Nghị định số 92/2002/NĐ-CP, ngày 11/11/2002 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của *Luật di sản văn hoá*, thì “Bộ trưởng Bộ Văn hoá-Thông tin xác nhận điều kiện đối với việc thành lập bảo tàng quốc gia, bảo tàng chuyên ngành”.

Song có lẽ, đây là những quy định mang tính pháp lý, cần nắm vững để hướng tới, để “một mai” thực hiện.

Trước mắt, vẫn là những “câu chuyện” của thực tế. Chúng tôi chưa có điều kiện đi sâu tìm hiểu để biết chắc, biết rõ, nhưng trên cơ sở thống nhất rằng, Ngân hàng Nhà nước Trung ương là cơ quan có chủ trương và đã có những động thái chuẩn bị cho sự ra đời một Bảo tàng Tiên Việt Nam, thì trên đại thể, vẫn cần thừa nhận một thực tế là, lâu nay chúng ta vẫn chỉ dừng lại ở những bước đi đầu tiên (mà chưa phải là quá trình vận động tích cực) trên lộ trình hướng đích sự ra đời của bảo tàng này. Biểu hiện tập trung là:

Thứ nhất, công tác nghiên cứu sưu tầm để xây dựng một sưu tập Tiên Việt Nam trong lịch sử và hiện tại, chưa được đẩy mạnh, do đấy, hiện nay chúng ta vẫn chưa có được một kho hiện vật (cả cơ sở vật chất của kho và lượng hiện vật có trong kho) ở mức tối thiểu đáp ứng cho việc tổ chức một trưng bày Bảo tàng Tiên Việt Nam.

Thứ hai, chưa có một cơ sở trưng bày bảo tàng (dù nhỏ) thực sự-Như hiện biết, Ngân hàng Nhà nước Trung ương mới đang vận động để tái lập một phòng truyền thống của ngành ở mức giản đơn, ở đó, còn là nơi kết hợp tổ chức một số hoạt động khác, nên sẽ rất khó để từ đó phát triển thành Bảo tàng Tiên Việt Nam.

Thứ ba, chưa có một đội ngũ cán bộ chuyên trách công tác bảo tàng. Theo đó, cũng chưa có một bộ máy tổ chức chuyên trách công tác bảo tàng.

Từ trình bày trên đây và từ mong muốn Ngân hàng Nhà nước Trung ương thực sự trở thành “bà đỡ” cho sự ra đời của Bảo tàng Tiên Việt Nam trong một tương lai gần, chúng tôi xin được đề xuất một số khuyến nghị với Ngân hàng Nhà nước Trung ương:

- Cần sớm thành lập và tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của bộ máy tổ chức chuyên trách công tác chuẩn bị cho sự ra đời Bảo tàng Tiên Việt Nam (có thể đó là Ban Chỉ đạo xây dựng Bảo tàng và Ban Quản lý dự án xây dựng Bảo tàng).

- Cần kịp thời đầu tư cho việc nghiên cứu, sưu tầm, tiến tới xây dựng những sưu tập Tiên Việt Nam (và các loại Tiên từng “có mặt” tại Việt Nam) xứng tầm/có thể phản ánh chân xác lịch sử tiền tệ lâu dài và phong phú của Việt Nam.

- Đồng thời, từng bước triển khai nghiên cứu xây dựng Đề án thành lập Bảo tàng Tiên Việt Nam và xúc tiến các công tác chuẩn bị khác để sớm trình Chính phủ ra quyết định thành lập Bảo tàng.

Trước thực trạng những bước khởi đầu của quá trình vận động cho sự ra đời của Bảo tàng Tiên Việt Nam như vậy, và, do những hiểu biết còn hạn chế về ngành Ngân hàng của bản thân, thực khó trình bày gì hơn. Cũng do đấy, nếu những gợi ý trên đây được những ai quan tâm tới vấn đề này chia sẻ, thì đó đã là may mắn và hạnh phúc của người viết bài này./.

N.H.T